

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 3 - 2023

V/v tranh chấp xin ly hôn,
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Sơn Thị Kim Lương

2. Ông Lê Tuấn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Như – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 541/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXX-ST ngày 13 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vương Kim Hoàng N, sinh năm 1999; địa chỉ: Số A, ấp B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn:* Anh Trương Minh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp C, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị N, anh H có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Vương Kim Hoàng N trình bày:

Về hôn nhân: Chị N và anh H tự nguyện kết hôn, có tổ chức đám cưới theo phong tục vào năm 2021, có đăng ký kết hôn với nhau theo quy định của pháp luật vào ngày 15/6/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Việc kết hôn là do hai người tự nguyện

không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị lúc đầu rất hạnh phúc nhưng về sau do bất đồng quan điểm sống, không phù hợp về tính tình nên thường cãi vã và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Tuy hai vợ chồng đã cố gắng hàn gắn, tạo cơ hội cho đôi bên nhưng mâu thuẫn đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Chị N và anh H đã sống ly thân từ tháng 11/2022 đến nay, chị N về nhà mẹ tại ấp Giồng Giữa B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu sinh sống. Nay Chị N cảm thấy cuộc sống vợ chồng với anh H không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên chị N xin ly hôn với Anh H.

Về con chung: Chị N xác định trong quá trình chung sống chị và anh H có 01 con chung là cháu Trương Vương Minh H1, sinh ngày 07/04/2021 cháu H1 đang sống chung với chị N. Khi ly hôn, chị N yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H1 không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

- Tại các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn anh Trương Minh H trình bày:

Về hôn nhân: Anh H thống nhất với lời trình bày của chị N về vấn đề hôn nhân, đồng ý thời gian ly thân của anh chị từ tháng 11/2022 nhưng không thống nhất lời trình bày của chị N về mâu thuẫn gia đình, theo anh H xác định vợ chồng anh chị không có mâu thuẫn gì lớn và anh H cũng cảm thấy còn tình cảm với chị N nên anh H không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh H xác định vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Trương Vương Minh H1, sinh ngày 07/04/2021, cháu H1 đang sống chung với chị N. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh H yêu cầu trực tiếp nuôi cháu H1 và không yêu cầu chị N cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn, bị đơn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày, không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố

tụng theo đúng quy định của pháp luật nên về tố tụng Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Chị N và anh H chung sống với nhau từ năm 2021, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật ngày 15/6/2021 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Giữa chị N và anh H phát sinh mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N. Về con chung: Cháu Trương Vương Minh H1, sinh ngày 07/4/2021 đang sống chung với chị N và tại thời điểm ly hôn cháu H1 chưa đủ 36 tháng tuổi nên đề nghị giao cháu H1 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị N không yêu cầu. Đối với tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung do không có nên đề nghị không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

Về tố tụng: Chị Vương Kim Hoàng N yêu cầu ly hôn với anh Trương Minh H, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn anh Trương Minh H có nơi cư trú hiện nay tại xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nên Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Nội dung vụ án:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Kim Hoàng N và anh Trương Minh H có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào ngày 15/6/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, chị N và anh H thống nhất đã ly thân từ tháng 11/2022, chị N có đơn yêu cầu ly hôn, anh H tuy không đồng ý ly hôn nhưng từ khi ly thân đến khi Tòa án xét xử anh H không có động thái gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị N kiên quyết ly hôn cho thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cả chị N và anh H không thiết tha vun đắp cuộc sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vương Kim Hoàng N.

[2] Về nuôi con chung: Chị N xác định chị và anh H có 01 con chung là cháu Trương Vương Minh H1, sinh ngày 07/4/2021. Hiện cháu H1 đang sống chung với chị N. Cả chị N và anh H đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 và không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Xét yêu cầu của chị N, anh H thấy rằng hiện cháu H1 chưa đủ 36

tháng tuổi và hiện đang chung sống với chị N nên để đảm bảo cuộc sống ổn định, sự phát triển tâm sinh lý bình thường của cháu H1 cần giao cháu cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp. Anh Trương Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị N không yêu cầu. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh H cùng thống nhất xác định vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ anh chị nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Chị Vương Kim Hoàng N có yêu cầu xin ly hôn với anh Trương Minh H nên chị N phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vương Kim Hoàng N đối với anh Trương Minh H.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Trương Vương Minh H1, sinh ngày 07/4/2021 cho chị Vương Kim Hoàng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, hiện cháu H1 đang sống chung với chị N được giữ nguyên.

Anh Trương Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị N không yêu cầu. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết

4. Về nợ chung: Không có nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Vương Kim Hoàng N phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu

số 0008249 ngày 21/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Tuyết Anh